

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH T
Số: 19/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
C, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH T

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán*: Bà Trần Phạm Vân Trang.
- *Thư ký phiên họp*: Bà Nguyễn Anh Thư.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T*: Bà Lương Thị Trà My – Kiểm sát viên (có mặt).
- *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Nguyễn Hoàng Sĩ. Chức vụ: Phó Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh T. Người được ủy quyền: Ông Phạm Văn Minh. Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C, huyện C (có mặt).
- *Đại diện Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh T*: Ông Võ Văn Gìn. Chức vụ: Phó Chủ tịch xã B, huyện C, tỉnh T (vắng mặt).

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 23/QĐ-TA ngày 03 tháng 7 năm 2023, đối với:

Lê Văn S; sinh năm: 1986; Giới tính: Nam; Căn cước công dân số: 082086020535; Nơi thường trú: Ấp Long Thạnh, xã B, huyện C, T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12.

(Lê Văn S có mặt tại phiên họp).

NHẬN THẤY:

Ngày 25/02/2023, Lê Văn S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06/03/2023 Công an xã B, huyện C, tỉnh T đã ban hành Quyết định số 04/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 03/6/2023, Công an xã B tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với S. Theo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện Tâm thần tỉnh T thì Lê Văn S có nghiện ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên ngày 03/6/2023 Công an xã B lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lê Văn S. Theo S khai nhận, trước đó vào ngày 01/6/2023 S có sử dụng ma túy, hình thức sử dụng là hút.

Ngày 09/6/2023, Ủy ban nhân dân xã B, huyện C đã lập Biên bản vi phạm về hành vi người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện đối với S.

Ngày 26/6/2023, Trưởng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C có đề nghị số 26/ĐN-CNBB gửi Tòa án nhân dân huyện C về việc xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn S.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của cơ quan đề nghị là Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án nhân dân huyện C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn S vì đủ căn cứ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 và Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Thời hạn áp dụng từ 12 tháng đến 18 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: Lê Văn S thừa nhận về việc có sử dụng ma túy nhưng không sử dụng thường xuyên, không bị nghiện nên đề nghị Tòa án không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tổ tụng trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đúng theo quy định pháp luật. Về nội dung: Xét thấy đủ căn cứ đưa Lê Văn S vào cơ sở cai nghiện, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Lê Văn S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, thời hạn áp dụng từ 12 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Qua xem xét hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh T đối với Lê Văn S, hồ sơ được lập theo đúng quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Lời thừa nhận của Lê Văn S trong quá trình lập hồ sơ là phù hợp với biên bản vi phạm hành chính ngày 03/6/2023 của Công an xã B, biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện ngày 09/6/2023 của Ủy ban nhân dân xã B, bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, biên bản xét nghiệm và phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác nên có đủ cơ sở kết luận Lê Văn S là người nghiện ma túy, là người đã thành niên, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn S đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, Chất ma túy ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe của người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Do đó, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn S là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật, đồng thời tạo điều kiện cho Lê Văn S chữa bệnh, lao động, học tập để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy, tại phiên họp hôm nay Lê Văn S thành khẩn khai nhận và ăn năn về hành vi vi phạm của mình nên cần xem xét giảm một phần thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Lê Văn S.

Xét ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị đề nghị đưa Lê Văn S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở phù hợp nhận định trên nên chấp nhận.

Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đúng. Đối với phần nội dung,

kiểm sát viên đề nghị đưa Lê Văn S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 12 đến 18 tháng là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn S; Sinh năm: 1986; Giới tính: Nam; Căn cước công dân số: 082086020535; Nơi thường trú: Ấp Long Thanh, xã B, huyện C, T.

Cơ quan tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T, tại ấp 7, xã Tam Hiệp, huyện C, tỉnh T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng tính từ ngày đưa Lê Văn S vào cơ sở cai nghiện.

3. Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện C, tỉnh T, Công an huyện C, tỉnh T thi hành quyết định này

4. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày công bố quyết định. Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện C, tỉnh T có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày công bố quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày công bố quyết định. Người bị đề nghị khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại. Cơ quan đề nghị kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và có căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Phòng LĐTB&XH huyện C;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T;
- UBND xã B;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

Trần Phạm Vân Trang